

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 305/2022/HS-ST
Ngày: 17/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hương;

2/ Ông Huỳnh Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Thanh Trí – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Tuyển – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 258/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2022/QĐXXST-HS ngày 03/8/2022 đối với bị cáo:

Lê Thị N, sinh năm: 1973, tại tỉnh Gia Lai; Thường trú: xã A, huyện B, tỉnh Gia Lai; Tạm trú: A Tô N Vân, khu phố B, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ và con bà: Thái Thị S (đã chết); Chồng: Lê Hoài T (đã chết), có 01 con sinh 1993; Tiền án,

tiền sự không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 1905/2000/HSST ngày 18/7/2000; Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 53/QĐ-TA ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2017/QĐ-TA ngày 10/3/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 26/01/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị N là người nghiện ma túy và sử dụng ma túy từ năm 2016. Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/01/2022, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Thủ Đức phối hợp với Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ không số, nhà số 574/12 Tô N Vân, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức của Lê Thị N đang thuê ở, thu giữ 01 gói nilon chứa tinh thể không màu trên nệm trong phòng trọ bên cạnh chỗ N đang ngồi và 02 gói nilon chứa tinh thể không màu thu giữ trên nền gạch trong phòng trọ phía trước chỗ N đang ngồi nên Công an phường Tam Bình lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ cùng vật chứng để giám định. Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lê Thị N, kết quả N dương tính với Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Thị N khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, số ma túy thu giữ N mua giá 1.000.000 đồng, vào ngày 25/01/2022 của một người thanh niên tên Tuấn (chưa rõ lai lịch) là người N quen khi ở cùng trại giam vào năm 2000, để về sử dụng. Khi muốn mua ma túy, N trực tiếp gặp Tuấn nói với Tuấn mua ma túy và đưa tiền cho Tuấn, đến khoảng 05 ngày sau thì Tuấn mang ma túy đến phòng trọ số 574/12 Tô N Vân, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức đưa cho N, N đã mua ma túy của Tuấn được 02 lần, lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng một tuần, lần thứ hai vào tối ngày 25/01/2022 N đang ở nhà thì Tuấn ghé nhà N, N nhờ Tuấn mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, Tuấn cầm tiền đi được một lúc thì về đưa ma túy cho N gồm 03 gói nilon chứa tinh thể không

màu, N lấy ra một ít để sử dụng còn lại để 01 gói trên nệm và 02 gói dưới đất. Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, Công an phường kiểm tra hành chính phát hiện N tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành thu giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 937/KLGĐ-MT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8710g (một phẩy tám bảy một không gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong có mã vụ 222/22. Thủ Đức, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Thị N, cán bộ Nguyễn Xuân Nam, giám định viên Bùi Công Danh và hình dấu công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức bên trong có 03 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu, có khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,6015 gram, loại Methamphetamine;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Cáo trạng số 240/CT-VKSTPTĐ ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố Lê Thị N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/01/2022, tại nhà số 574/12 Tô N Vân, khu phố 3, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lê Thị N có hành vi tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8710g loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của Lê Thị N đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Riêng người đàn ông tên Tuấn đã bán ma túy cho Lê Thị N do không xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: không có, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử và xử lý hành chính nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.
- Đối số ma túy còn lại sau khi giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị N: 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2022.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi mã vụ số 222/22 có chữ ký Lê Thị N, CB Nguyễn Xuân Nam, GĐV Bùi Công Danh và dấu CA.PTB, bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định;

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị N 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0936060775.

(Theo phiếu nhập kho số NK22/056C ngày 14/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**